

Bản án số: 11/2020/HSST

Ngày: 18/05/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Tài Em

2/ Bà Dương Việt Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên, thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Tô Minh Phú – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST –HS ngày 16 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Ấp 16, xã Vĩnh HA, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 1/12. Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Huỳnh Thị T; có vợ (đã ly hôn) và 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại từ đầu. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHTT: Ấp 13, xã Vĩnh H, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở hiện nay: Ấp 12, xã Vĩnh H A, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 28/9/2019, tại khu vực gần lộ thuộc ấp 16, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hoà Bình, Bạc Liêu, T dùng cây là hung khí nguy hiểm đánh ông Bình gây thương tích tỷ lệ 12%.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSHB ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tách ra giải quyết thành một vụ án độc lập khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra, viện kiểm sát còn đề nghị: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ kích thước 28 x 04 x 02cm và 01 đoạn gỗ kích thước 72 x 04 x 02cm.

Tại Tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do không đồng ý việc ông Nguyễn Thanh B là người đã có gia đình và bà Huỳnh Thị T quen nhau, đến khoảng 20 giờ, ngày 28/9/2019, trong lúc bị cáo T (con bà T) đi soi nhái thì nhìn thấy ông B và bà T đứng nói chuyện trên khu vực đất của bà T thuộc ấp 16, xã Vĩnh H A, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu (gần nhà của bị cáo T) nên bị cáo T đứng quan sát. Khi ông B và bà T đứng sát gần nhau thì bị cáo T lượm cây kích thước 100 x 04 x 02 cm tại chỗ đang đứng, chạy lại đánh trúng vào đầu ông B làm gãy cây, ông B đánh trả thì T tiếp tục quơ cây đánh trúng vào mặt của ông B. Lúc này Nguyễn Thị L chạy vào chụp cổ áo của ông B định đánh thì thấy mặt của ông B chảy máu nên buông ra, cùng lúc đó có Thạch Chí T chạy vào can ngăn, ông B bỏ đi về để lại xe, ông Huỳnh Văn L nói lấy xe

của ông B làm chứng, T dẫn xe về nhà, sau đó ông B nhận lại xe. Thu giữ tại hiện trường: 01 đoạn gỗ kích thước 28 x 04 x 02cm và 01 đoạn gỗ kích thước 72 x 04 x 02cm.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 176 ngày 25/10/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bạc Liêu xác định: 01 sẹo lõm, xơ cứng, màu nâu sậm ở gò má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ 11%, 01 sẹo ở sau tai trái, tỷ lệ 1%. Vật gây thương tích do vật tày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Kết luận giám định số 4997 ngày 06/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 đoạn gỗ kích thước 28 x 04 x 02cm và 01 đoạn gỗ kích thước 72 x 04 x 02cm là do cùng một đoạn cây gỗ gãy ra, là hung khí nguy hiểm.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại tòa phù hợp với tất cả các lời khai khác của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Xuất phát từ việc không đồng ý cho ông Nguyễn Thanh B qua lại tình cảm với bà Huỳnh Thị T là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Văn T, vào khoảng 20 giờ ngày 28/9/2019, tại khu vực gần lộ thuộc ấp 16, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu, T lượm cây kích thước 100 x 04 x 02 cm tại chỗ đang đứng, đây là hung khí nguy hiểm, chạy lại đánh trúng vào đầu ông B gây thương tích tỷ lệ 12%. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những thể hiện thái độ hung hăng, ý thức xem thường pháp luật và trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn Thanh B, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn tỉnh táo, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo T đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Mặt khác, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh B yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng là 31.975.000 đồng, trong đó bồi thường tiền thuốc, điều trị vết thương là 5.975.000 đồng, bồi thường số tiền mất thu nhập 40 ngày công lao

động là 16.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo T đã bồi thường toàn bộ tiền điều trị theo thỏa thuận cho ông B là 5.975.000 đồng, còn lại bị cáo chưa bồi thường mà yêu cầu Tòa án xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã bồi thường thêm cho ông B số tiền 40.000.000 đồng, không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông B. Tuy nhiên, bị cáo cũng xác định việc bồi thường trên không có ai chứng kiến và giữa bị cáo với ông B không có làm giấy tờ với nhau, tại phiên tòa, mặc dù ông B đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng ông B đều vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ theo Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: *Trường hợp vụ án hình sự phải giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn mà chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì vấn đề dân sự có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.* Do đó, về phần trách nhiệm dân sự sẽ được tách ra giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi ông Bình có yêu cầu.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, công an có thu giữ 01 đoạn gỗ kích thước 28 x 04 x 02cm và 01 đoạn gỗ kích thước 72 x 04 x 02cm. Quá trình điều tra đã xác định được đây là đoạn cây gỗ mà bị cáo T dùng để gây thương tích cho ông B bị gãy ra. Xét thấy, vật chứng trên không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thị L, Huỳnh Văn L: Ngoài lời khai của bị hại Nguyễn Thanh B thì không có tài liệu khác để chứng minh có tham gia đánh nhau gây thương tích nên không xử lý.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2/- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thơm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3/- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn cây gỗ dài 72cm (bảy mươi hai), ngang 04cm (bốn), dày 02cm (hai), hai đầu có dấu vết gãy, trên thân có đóng nhiều đinh sắt và đục lỗ và 01 (một) đoạn cây gỗ dài 28cm (hai mươi tám), ngang 04cm (bốn), dày 02 cm (hai), hai đầu có dấu vết gãy, trên thân có đóng nhiều đinh sắt và đục lỗ.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu)

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

LÊ THỊ NAM